TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2020/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 30 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 308/2019/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H;

Địa chỉ: Tổ Hòa B, phường Tr, quận K, H.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Kh;

Địa chỉ: Tổ Hòa B, phường Tr, quận K, H.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị Kh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị Kh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 01/8/2003 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Giao cho chị Phạm Thị Kh trực triếp nuôi dưỡng

con chung là Nguyễn K, sinh ngày 15/10/2013 và Nguyễn Anh Kh, sinh ngày 29/12/2017 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn H, chị Phạm Thị Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Anh Nguyễn Văn H, chị Phạm Thị Kh tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn H, chị Phạm Thị Kh mỗi người phải nộp 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm; chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn H nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Nguyễn Văn H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai số 0007479 ngày 31/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả anh Nguyễn Văn H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận K;
- VKSND TP H;
- TANDTP H;
- UBND xã T, huyện T, H (KH: 11/12/2003);
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương